

*
Số 10-QĐ/ĐUK

QUY ĐỊNH
về tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm tra,
giám sát của Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

- Căn cứ Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Hướng dẫn số 02-QĐ/TW ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quy định số 03-QĐ/UBKTTW ngày 13/12/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về tổ chức và hoạt động của đoàn (tổ) kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Căn cứ Quy định số 24 - QĐ/TU, ngày 08/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quy định số 09- QĐ/ĐUK ngày 10/3/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ;

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh quy định về tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy định này quy định về tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát (sau đây gọi tắt là đoàn) do Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thành lập để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Đảng.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của đoàn

1. Hoạt động của đoàn phải tuân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Quy định này; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Thường trực Đảng ủy Khối.

2. Đoàn hoạt động dưới sự điều hành của trưởng đoàn. Trưởng đoàn, phó trưởng đoàn chịu trách nhiệm trước Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Thường trực Đảng ủy Khối về hoạt động của đoàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. Thành viên đoàn chịu trách nhiệm trước trưởng đoàn.

3. Đoàn kiểm tra, giám sát được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phân công chủ trì tham mưu, giúp Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức thực hiện cuộc kiểm tra, giám sát. Đoàn được sử dụng con dấu của Đảng ủy Khối để phát hành văn bản.

4. Quá trình kiểm tra, giám sát, phải xem xét, đánh giá sự việc toàn diện, khách quan, chính xác, đúng nguyên tắc, quy định, quy trình, thủ tục, phương pháp kiểm tra, giám sát của Đảng; lắng nghe, tôn trọng ý kiến giải trình của đối tượng kiểm tra, giám sát; hướng dẫn để đối tượng kiểm tra, giám sát chấp hành nghiêm túc quyết định, kế hoạch kiểm tra, giám sát và nhiệm vụ của đoàn.

5. Khi làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan phải có từ hai thành viên đoàn trở lên và lập biên bản làm việc, biên bản giao nhận hồ sơ, tài liệu (nếu có).

6. Tôn trọng các quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị nơi tiến hành kiểm tra, giám sát; không gây cản trở hoặc làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra, giám sát và tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Những việc đoàn, thành viên đoàn không được làm

1. Làm trái nguyên tắc, quy định, quy trình, thủ tục, phương pháp kiểm tra, giám sát của Đảng. Thực hiện không đúng, không đầy đủ sự chỉ đạo của Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Thường trực Đảng ủy Khối.

2. Gây khó khăn hoặc có hành vi thiếu tôn trọng, thiếu công minh, khách quan đối với đối tượng kiểm tra, giám sát. Đưa ra yêu cầu đối với đối tượng kiểm tra, giám sát và tổ chức, cá nhân có liên quan trái quy định của Đảng, Nhà nước.

3. Phát ngôn, nhận định, đánh giá khi chưa được sự đồng ý của trưởng đoàn. Tiết lộ hoặc cung cấp thông tin, tài liệu, nội dung kiểm tra, giám sát khi chưa có kết luận chính thức hoặc đã có kết luận chính thức nhưng chưa được

phép công bố. Tiết lộ nội dung, kết quả làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung cuộc kiểm tra, giám sát hoặc kết quả thẩm tra, xác minh cho tổ chức, cá nhân không có trách nhiệm biết.

4. Cản trở hoặc can thiệp, tác động trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào hoạt động kiểm tra, giám sát. Bao che cho tổ chức, cá nhân có thiếu sót, khuyết điểm, có dấu hiệu hoặc hành vi vi phạm. Áp đặt, ép buộc đối tượng kiểm tra, giám sát trả lời, trình bày sự việc theo ý muốn chủ quan của mình.

5. Chiếm đoạt, sử dụng trái quy định, làm mất, hư hỏng, biến dạng hoặc tiêu hủy hồ sơ, tài liệu, vật chứng, chứng cứ liên quan đến nội dung cuộc kiểm tra, giám sát; cố tình làm sai lệch kết quả kiểm tra, giám sát.

6. Lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn để vụ lợi; sử dụng các tài liệu thẩm tra, xác minh để trục lợi dưới mọi hình thức; nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích khác; tổ chức, tham gia giao lưu với đối tượng kiểm tra, giám sát và tổ chức, cá nhân có liên quan dưới mọi hình thức.

7. Tự ý tiếp xúc với đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan khi không được giao nhiệm vụ. Giúp đỡ đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc thực hiện yêu cầu, đề nghị của tổ chức, cá nhân có liên quan đến đối tượng kiểm tra, giám sát trái quy định.

8. Sử dụng phương tiện, trang thiết bị phục vụ hoạt động của đoàn vào việc riêng. Sử dụng phương tiện, tài sản của tổ chức, cá nhân tại nơi đang kiểm tra, giám sát phục vụ nhu cầu cá nhân.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 4. Thành lập đoàn và tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát

1. Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát năm của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối hoặc nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các ban, cơ quan liên quan dự thảo quyết định, kế hoạch kiểm tra, giám sát trình Thường trực Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định.

2. Đoàn có từ 03 đến 05 thành viên, gồm: Trưởng đoàn, phó trưởng đoàn, các thành viên, trong đó phân công 01 thành viên làm thư ký đoàn. Trường hợp cần tăng số lượng thành viên đoàn thì trưởng đoàn báo cáo Thường trực Đảng ủy Khối xem xét, quyết định và báo cáo lại Ban Thường vụ Đảng ủy Khối trong kỳ họp gần nhất.

3. Các trường hợp không được tham gia đoàn:

a) Trong 03 năm công tác gần nhất đã từng giữ chức vụ trong cấp ủy, giữ chức vụ quản lý, điều hành tại tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị là đối tượng kiểm tra, giám sát.

b) Có quan hệ là vợ, chồng, con; bố, mẹ đẻ; anh, chị, em ruột hoặc bố, mẹ vợ (chồng); anh, chị, em vợ (chồng) với đối tượng kiểm tra, giám sát.

c) Cán bộ, công chức không hoàn thành nhiệm vụ; đang trong thời gian xem xét thi hành, chấp hành kỷ luật hoặc đang bị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết đơn thư tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của đoàn

1. Nhiệm vụ

a) Chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định, đoàn phải tiến hành triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, giám sát và thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát; yêu cầu viết báo cáo tự kiểm tra, báo cáo giải trình và cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan cho đoàn.

b) Thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

c) Tổ chức thực hiện các nội dung kiểm tra, giám sát theo kế hoạch; xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của đoàn, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, kết luận.

d) Xây dựng dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, giám sát; dự thảo quyết định thi hành kỷ luật (nếu có), trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (đối với các nội dung trong thẩm quyền) hoặc xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy Khối báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định (đối với các nội dung vượt quá thẩm quyền của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối).

đ) Ghi nhật ký hoạt động của đoàn bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời.

e) Lập và nộp hồ sơ lưu trữ (chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ ngày đoàn triển khai thông báo kết luận kiểm tra, giám sát, công bố quyết định thi hành kỷ luật (nếu có) của Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đến đối tượng kiểm tra, giám sát.

2. Quyền hạn

a) Yêu cầu đối tượng kiểm tra, giám sát, các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan chấp hành quyết định, kế hoạch kiểm tra, giám sát; chuẩn bị báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát.

b) Yêu cầu tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra, giám sát tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng kiểm tra, giám sát và các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan phối hợp với đoàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

c) Khi cần thiết, được yêu cầu đối tượng kiểm tra, giám sát giữ nguyên hiện trạng hồ sơ, tài liệu, vật chứng để phục vụ cho việc thẩm tra, xác minh.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của trưởng đoàn

1. Trách nhiệm

a) Chấp hành sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Thường trực Đảng ủy Khối.

b) Phân công, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ của thành viên trong đoàn; xử lý, giải quyết kiến nghị, đề xuất của thành viên trong đoàn theo quy định.

c) Chỉ đạo xây dựng lịch làm việc, đề cương hướng dẫn viết báo cáo tự kiểm tra, gợi ý giải trình; chỉ đạo chuẩn bị văn bản, tài liệu cần thiết phục vụ kiểm tra, giám sát.

d) Chủ trì làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

đ) Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Thường trực Đảng ủy Khối quyết định điều chỉnh, bổ sung nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát, mốc thời gian kiểm tra, giám sát, thành viên đoàn kiểm tra, giám sát; gia hạn thời gian kiểm tra, giám sát; việc giám định (khi cần thiết); thực hiện quy trình kếp (nếu có).

e) Chỉ đạo xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và giải trình các yêu cầu tại hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

Chỉ đạo xây dựng dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, giám sát, quyết định thi hành kỷ luật hoặc báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định (nếu có) trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

g) Chủ trì họp đoàn để triển khai hoạt động của đoàn; thống nhất nội dung, kết quả kiểm tra, giám sát trước khi làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát và trước khi báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Thường trực Đảng ủy Khối; rút kinh nghiệm, đánh giá, nhận xét về các thành viên trong đoàn.

2. Quyền hạn

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết định, kế hoạch kiểm tra, giám sát.

b) Yêu cầu đối tượng kiểm tra, giám sát và các tổ chức có liên quan cử

cán bộ phối hợp thực hiện và cung cấp hồ sơ, tài liệu, vật chứng, báo cáo về những vấn đề cần thiết.

c) Được mời đối tượng kiểm tra, giám sát đến làm việc với đoàn để giải trình, làm rõ các vấn đề liên quan khi cần thiết.

d) Yêu cầu các tổ chức đảng tổ chức hội nghị và triệu tập đảng viên tham dự theo quy định.

đ) Ký báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của đoàn; tờ trình dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, giám sát, quyết định thi hành kỷ luật hoặc báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định (nếu có) trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

e) Quyết định cho thành viên đoàn nghỉ làm việc trên 01 ngày trong thời gian đoàn thực hiện nhiệm vụ.

g) Nhận xét, đánh giá hoạt động của đoàn và các thành viên trong đoàn.

Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn của phó trưởng đoàn

Ngoài trách nhiệm, quyền hạn của thành viên đoàn, phó trưởng đoàn còn có trách nhiệm, quyền hạn sau:

1. Trách nhiệm

a) Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khi được trưởng đoàn phân công hoặc ủy quyền và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đó.

b) Chủ trì xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của đoàn; dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, giám sát, quyết định thi hành kỷ luật hoặc báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định (nếu có) trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

c) Chỉ đạo việc ghi sổ nhật ký đoàn, lập và nộp hồ sơ lưu trữ của đoàn theo quy định.

d) Chủ trì việc đảm bảo các điều kiện phục vụ hoạt động của đoàn.

đ) Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với trưởng đoàn.

2. Quyền hạn

a) Chỉ đạo các thành viên trong đoàn thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công hoặc ủy quyền của trưởng đoàn.

b) Thay mặt trưởng đoàn giải quyết các công việc hằng ngày của đoàn khi trưởng đoàn vắng mặt.

c) Truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối,

Thường trực Đảng ủy Khối và của trưởng đoàn cho các thành viên trong đoàn.

d) Quyết định cho thành viên trong đoàn nghỉ làm việc không quá 01 ngày trong thời gian đoàn thực hiện nhiệm vụ.

đ) Kiểm soát sổ nhật ký đoàn, hồ sơ lưu trữ của đoàn theo quy định.

Điều 8. Tổ kiểm tra, giám sát và trách nhiệm, quyền hạn của tổ trưởng, tổ phó tổ kiểm tra, giám sát

1. Đoàn được thành lập các tổ kiểm tra, giám sát khi cần thiết (sau đây gọi tắt là tổ). Trưởng đoàn phân công tổ trưởng, tổ phó, thành viên tổ.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của tổ trưởng

a) Chấp hành sự chỉ đạo trực tiếp của trưởng đoàn, phó trưởng đoàn.

b) Phân công nhiệm vụ và đôn đốc thành viên trong tổ thực hiện nhiệm vụ; giải quyết kiến nghị, đề xuất của thành viên trong tổ theo quy định.

c) Điều hành hoạt động của tổ. Chủ trì họp tổ để triển khai hoạt động của tổ; thống nhất nội dung, kết quả kiểm tra, giám sát trước khi làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát.

d) Chủ trì làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

đ) Chịu trách nhiệm về nội dung kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh của tổ.

e) Truyền đạt ý kiến chỉ đạo của trưởng đoàn, phó trưởng đoàn cho thành viên trong tổ. Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung kiểm tra, giám sát theo phân công của đoàn.

g) Yêu cầu đối tượng kiểm tra, giám sát và các tổ chức có liên quan cử cán bộ phối hợp thực hiện và cung cấp hồ sơ, tài liệu, vật chứng, báo cáo những vấn đề cần thiết.

h) Ký báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh của tổ trình trưởng đoàn, phó trưởng đoàn xem xét, quyết định.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của tổ phó

a) Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khi được tổ trưởng phân công hoặc ủy quyền và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nhiệm vụ đó.

b) Chủ trì xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh của tổ.

c) Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với tổ trưởng.

Điều 9. Trách nhiệm, quyền hạn của thành viên đoàn

1. Trách nhiệm

a) Chấp hành nghiêm các quyết định, quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và Quy định này.

b) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời nhiệm vụ được phân công. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến trưởng đoàn, phó trưởng đoàn về các nội dung được phân công hoặc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Nếu có ý kiến khác với trưởng đoàn, phó trưởng đoàn thì phải chấp hành ý kiến của trưởng đoàn, phó trưởng đoàn và được bảo lưu ý kiến, báo cáo với Thường trực Đảng ủy Khối.

c) Trực tiếp thẩm tra, xác minh và xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh theo nội dung được phân công; chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo đó.

d) Tham gia xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của đoàn, dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, giám sát, quyết định kỷ luật (nếu có) và các văn bản khác theo sự phân công của trưởng đoàn, phó trưởng đoàn.

đ) Thực hiện nghiêm chế độ bảo mật thông tin trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; quản lý hồ sơ, tài liệu, vật chứng được giao trong quá trình kiểm tra, giám sát; bàn giao cho thư ký đoàn khi kết thúc cuộc kiểm tra, giám sát để lập và nộp hồ sơ lưu trữ.

e) Thực hiện nhiệm vụ khác do trưởng đoàn, phó trưởng đoàn phân công.

g) Khi phát hiện bản thân hoặc thành viên khác trong đoàn thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 4 hoặc có hành vi quy định tại Điều 3 Quy định này, phải chủ động, kịp thời báo cáo trưởng đoàn, phó trưởng đoàn hoặc Thường trực Đảng ủy Khối.

h) Phát huy tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, phối hợp, giúp đỡ nhau trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Quyền hạn

a) Báo cáo, kiến nghị, đề xuất với trưởng đoàn, phó trưởng đoàn về việc thực hiện nhiệm vụ được giao, các vấn đề liên quan đến nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.

b) Được dự các hội nghị do tổ chức đảng nơi đang kiểm tra, giám sát tổ chức; các hội nghị do Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát (khi được yêu cầu); làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát và các tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình kiểm tra, giám sát theo lịch làm việc của đoàn và khi được trưởng đoàn phân công.

Điều 10. Trách nhiệm, quyền hạn của thư ký đoàn, thư ký tổ

1. Ngoài trách nhiệm, quyền hạn của thành viên đoàn, thư ký đoàn còn có nhiệm vụ sau:

a) Tham mưu, đề xuất với trưởng đoàn, phó trưởng đoàn phân công nhiệm vụ thành viên trong đoàn, xây dựng lịch làm việc và các văn bản khác có liên quan.

b) Xây dựng dự thảo đề cương gợi ý báo cáo tự kiểm tra, báo cáo giải trình, báo cáo kiểm điểm (nếu có).

c) Trực tiếp tổng hợp, tham mưu xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh, dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của đoàn; dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; dự thảo quyết định thi hành kỷ luật hoặc báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định (nếu có).

d) Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu do đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp.

đ) Ghi biên bản các cuộc làm việc của đoàn (Trừ cuộc làm việc do đối tượng kiểm tra, giám sát chủ trì, ghi biên bản theo quy định và yêu cầu đối tượng kiểm tra, giám sát chuyển cho đoàn biên bản làm việc ngay sau khi kết thúc cuộc làm việc để lưu hồ sơ kiểm tra, giám sát).

e) Ghi sổ nhật ký đoàn.

g) Lập và nộp hồ sơ lưu trữ về Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối theo quy định.

h) Tham mưu với trưởng đoàn dự thảo văn bản nhận xét, đánh giá thành viên đoàn gửi các cơ quan có cán bộ tham gia đoàn.

i) Tham mưu, đề xuất với trưởng đoàn, phó trưởng đoàn việc đảm bảo các điều kiện phục vụ hoạt động của đoàn.

2. Ngoài trách nhiệm, quyền hạn của thành viên đoàn, của thư ký đoàn (nếu có), thư ký tổ còn có nhiệm vụ sau:

a) Ghi biên bản các cuộc làm việc của tổ.

b) Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu do đối tượng kiểm tra, giám sát hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp.

c) Tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh của tổ.

d) Thực hiện nhiệm vụ khác do tổ trưởng, tổ phó phân công.

Điều 11. Mối quan hệ công tác giữa đoàn với các cơ quan liên quan

1. Với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Thường trực Đảng ủy Khối

a) Chấp hành nghiêm sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Thường trực Đảng ủy Khối.

b) Báo cáo đầy đủ, trung thực, kịp thời kết quả kiểm tra, giám sát; những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc (nếu có).

2. Với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối

a) Thực hiện đúng quy trình kiểm tra, giám sát theo quy định và theo hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

b) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối chủ trì tiếp thu ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hoàn thiện thông báo kết luận kiểm tra, giám sát và các văn bản liên quan trình Thường trực Đảng ủy Khối ký ban hành.

c) Lập và nộp hồ sơ lưu trữ cuộc kiểm tra, giám sát về Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối theo quy định.

3. Với Văn phòng Đảng ủy Khối

a) Phối hợp hoàn chỉnh dự thảo thông báo kết luận kiểm tra, giám sát, quyết định thi hành kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, quyết định (nếu có) trình Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Thường trực Đảng ủy Khối.

b) Phối hợp đảm bảo kinh phí, phương tiện phục vụ hoạt động của đoàn theo quy định.

4. Với cơ quan có cán bộ tham gia đoàn

a) Cơ quan có cán bộ tham gia đoàn có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ của đoàn; thực hiện chi trả chế độ công tác phí theo quy định cho cán bộ tham gia đoàn (đối với cán bộ không thuộc cơ quan Đảng ủy Khối và trong trường hợp đối tượng, kiểm tra, giám sát là các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở đóng trên địa bàn các huyện, thị hoặc nơi đến thăm tra xác minh ở địa phương khác).

b) Người đứng đầu cơ quan có cán bộ tham gia đoàn được đề nghị trưởng đoàn nhận xét, đánh giá bằng văn bản về cán bộ của cơ quan mình tham gia đoàn.

Chương III

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 12. Khen thưởng

Đoàn, thành viên đoàn có thành tích đặc biệt xuất sắc được Đảng ủy

Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối khen thưởng theo quy định.

Điều 13. Xử lý vi phạm

Đoàn, thành viên đoàn vi phạm Quy định này hoặc các quy định khác của Đảng, Nhà nước thì tùy nội dung, tính chất, mức độ, hậu quả và nguyên nhân vi phạm để xem xét, xử lý theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ Khối và các thành viên trong đoàn kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, kịp thời báo cáo với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

2. Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy Khối căn cứ Quy định về tổ chức hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối để nghiên cứu, áp dụng và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 03-QĐ/ĐUK ngày 09/10/2020 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy Yên Bái,
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- BTV ĐUK (qua mạng nội bộ),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc ĐUK,
- Các đoàn thể ĐUK,
- Các đồng chí Ủy viên UBKT ĐUK,
- Chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy Khối,
- Lưu VPĐUK.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Đỗ Quang Minh